

Bản án số: 92/2022/HSST
Ngày 22/6/2022

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN DU, TỈNH BẮC NINH**

- Th phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thạch Thiên Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Quang Lưu.

Bà Lê Thị Xuân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Lựa – Thư ký TAND huyện Tiên Du

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiên Du xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 95/2022/TLST-HS ngày 12/5/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 98/2022/QĐXXST-HS ngày 07/6/2022 đối với các bị cáo:

1. Hoàng Văn Th, sinh năm 2002

Nơi đăng ký HKTT: Bản N, xã N, huyện T, tỉnh L.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12

Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Hoàng Văn T, sinh năm 1972, làm ruộng.

Con bà: Lù Thị N, sinh năm 1983, làm ruộng

Gia đình bị cáo có 02 chị em ruột. bị cáo là con thứ 2.

Vợ, con: Chưa có

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 24/01/2022 đến nay. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh – Có mặt.

2. Lương Văn Ch, sinh năm 2000

Nơi đăng ký HKTT: Bản N, xã C, huyện Q, tỉnh N.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12

Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Lương Văn Th, sinh năm 1982, làm ruộng.

Con bà: Lô Thị H, sinh năm 1982, làm ruộng

Gia đình bị cáo có 02 chị em ruột. bị cáo là con thứ 1.

Vợ, con: Chưa có

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 24/01/2022 đến nay. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh – Có mặt

* Bị hại: Anh Lê Văn H1, sinh năm 1992 .Vắng mặt

NDKHKTT: Thôn N, xã H, huyện T, tỉnh Bắc Ninh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị Nguyễn Thị Đào, sinh năm 1992.Có mặt

NDKHKTT: Thôn D, xã P, huyện Q, tỉnh Bắc Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 23 tháng 01 năm 2022, tại cửa hàng điện thoại “H1 Mobile” do anh Lê Văn H1 làm chủ, Hoàng Văn Th và Lương Văn Ch có hành vi giả vờ mua 02 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max, màu vàng bản 64GB khi anh H1 đưa 02 chiếc điện thoại cho Th đã nhanh chóng chiếm đoạt, chạy ra chỗ Ch điều khiển xe, nhanh chóng lên xe, cả hai phóng xe bỏ chạy. 02 chiếc điện thoại di động có tổng giá trị 21.000.000đ.

Cáo trạng số 57/CT- VKSTD ngày 12/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du đã truy tố các bị cáo Hoàng Văn Th và Lương Văn Ch về tội “Cướp giật tài sản” theo khoản 1 Điều 171 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo khai nhận: Do không có tiền chi tiêu cá nhân, Th và Ch nảy sinh ý định cướp giật tài sản.

Khoảng 17 giờ ngày 23 tháng 1 năm 2022, Th mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner X, màu xanh, BKS 25B1 – 825.47 của anh Vì Văn T, sinh năm 2000 là bạn cùng quê để đi có việc. Sau đó, Ch điều khiển xe chở Th đi từ phòng trọ của mình sang cửa hàng điện thoại “H1 Mobile” ở thôn Núi Móng, xã Hoàn Sơn do anh Lê Văn H1 làm chủ. Tại đây, Th và Ch đặt vấn đề hỏi mua 02 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max, màu gold, bản 64 GB có giá 23.300.000đ. Th và Ch nói chưa đủ tiền nên đi về. Khoảng 30 phút sau, cả hai quay lại, dựng xe trước cửa quán rồi cùng nhau đi vào quán đặt vấn đề lấy 02 chiếc điện thoại đã xem trước đó thì anh H1 lấy 02 chiếc điện thoại đưa cho Th xem. Lúc này, Ch đi ra phía bên ngoài, đứng gần vị trí để xe máy để quan sát, đợi sẵn còn Th ở trong quán giả vờ đồng ý mua và yêu cầu anh H1 lấy cho 02 chiếc sạc điện thoại thì thanh toán. Khi anh H1 vừa quay vào tủ để phụ kiện điện thoại lấy sạc thì Th nhanh chóng cầm 02 chiếc điện thoại chạy ra bên ngoài rồi nhảy lên xe máy Ch đang đợi sẵn, Ch nổ máy điều khiển xe bỏ chạy lên đường cao tốc CT01 đi về hướng địa bàn huyện Quế Võ. Sau đó, Th và Ch chia nhau mỗi người một chiếc điện thoại, thống nhất với nhau điện thoại của ai thì người đó bán, ai bán được bao nhiêu tiền thì sẽ được hưởng bấy nhiêu. Khi đi đến cửa hàng điện thoại “Quý Nhân Mobile” do chị Nguyễn Thị Đ làm chủ, Th đi vào, đặt vấn đề bán 01 chiếc điện thoại di động vừa chiếm đoạt cho chị Đ với giá 9.300.000 đồng, chị Đ đồng ý. Sau đó, Ch cũng đặt vấn đề bán chiếc điện thoại còn lại nhưng chị Đ nói không còn đủ tiền mua nên các đối tượng cùng nhau quay về phòng trọ. Số tiền có được, Th sử dụng để chi tiêu cá nhân với số tiền 1.220.000 đồng (trong đó trả tiền mua đồ ăn cho chủ khu trọ là chị Hồ Thị Thảo, sinh năm 1990 ở thôn Đồng Xép với số tiền 130.000đ, chuộc lại chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 prime và chiếc đồng hồ của Th đã đặt làm tin để vay tiền trước đó tại cửa hàng mua bán phụ kiện điện thoại của anh Nguyễn Hữu Sở, sinh năm 1973 ở thôn Đồng Xép với số tiền 770.000đ, trả nợ cho người bạn xã hội tên Khang quê ở Nghệ An số tiền 200.000đ và ăn uống 120.000đ) còn lại 8.080.000đ giao nộp Cơ quan điều tra. Ngày 23/1/2022, anh H1 làm đơn trình báo nội dung vụ việc.

Tại kết luận định giá tài sản số 13 ngày 26 tháng 01 năm 2022 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện Tiên Du kết luận:

+ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max, màu vàng, dung lượng 64GB, số Imei 357271034887532. Tài sản đã qua sử dụng. Giá trị còn lại là 10.500.000đ.

+ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max, màu vàng, dung lượng 64GB, số Imei 357262096652727. Tài sản đã qua sử dụng. Giá trị còn lại là 10.500.000đ.

Tổng giá trị tài sản là 21.000.000đ

Bị hại anh Lê Văn H1 được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa, lời khai có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Chiều ngày 23/01/2022, tại cửa hàng H1 mobile do anh làm chủ, các đối tượng Th và Ch đã cướp giật của anh 02 chiếc điện thoại di động Iphone XS Max tổng giá trị là 21.000.000 đ. 02 chiếc điện thoại kể trên anh đã được trao trả đầy đủ, về trách nhiệm dân sự anh không có yêu cầu gì. Về trách nhiệm hình sự, anh đề nghị xét xử nghiêm theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Nguyễn Thị Đ được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa, lời khai có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Chiều ngày 23/01/2022, đối tượng Hoàng Văn Th đã bán cho chị 01 chiếc điện thoại di động XS Max với giá 9.300.000 đ, khi mua chiếc điện thoại kể trên chị không biết đó là tài sản do phạm tội mà có. Nay chị yêu cầu bị cáo Hoàng Văn Th phải hoàn trả chị số tiền 9.300.000 đ kể trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo Cáo trạng số 57/CT- VKSTD ngày 12/5/2022. Trong phần luận tội đã phân tích nguyên nhân, tính chất, mức độ nguy hiểm cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Hoàng Văn Th và Lương Văn Ch phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51(đối với bị cáo Ch), Điều 17, Điều 38 Bộ luật hình sự: Đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Văn Th từ 22 tháng đến 24 tháng và xử bị cáo Lương Văn Ch từ 20 tháng đến 22 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”. Thời hạn tù của các bị cáo tính từ ngày 24/01/2022. Không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 589 BLDS: Buộc bị cáo Hoàng Văn Th phải hoàn trả chị Nguyễn Thị Đ số tiền 9.300.000 đ.

Về xử lý vật chứng căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc áo khoác màu trắng nhãn hiệu “adidas”; 01 chiếc quần bò màu đen; 01 chiếc mũ lưỡi chai màu đen; 01 chiếc áo len màu xanh-ghi nhãn hiệu “3601 Relaxed”.Xác nhận bị cáo Th đã nộp số tiền 8.080.000 đ.Tạm giữ số tiền 8.080.000đ đã nộp để đảm bảo thi hành án.Trả lại bị cáo Th 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Prime, màu vàng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo sau khi nghe luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du thừa nhận có tội, không tranh luận mà chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 23 tháng 01 năm 2022, tại cửa hàng điện thoại “H1 Mobile” ở thôn Núi Móng, xã Hoàn Sơn, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh do anh Lê Văn H1 làm chủ, Hoàng Văn Th và Lương Văn Ch có hành vi giả vờ mua 02 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max, màu vàng bản 64GB khi anh H1 đưa 02 chiếc điện thoại cho Th đã nhanh chóng chiếm đoạt, chạy ra chỗ Ch điều khiển xe chờ sẵn và nhanh chóng lên xe, cả hai phóng xe bỏ chạy. 02 chiếc điện thoại di động có tổng giá trị 21.000.000đ.

Cáo trạng truy tố các bị cáo phạm tội “Cướp giật tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 171 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi cướp giật tài sản của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt các bị cáo một mức án nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục cải tạo và phòng ngừa Ch.

Trong vụ án này, mặc dù có đồng phạm nhưng đó là đồng phạm giản đơn, các bị cáo cùng rủ nhau đi cướp giật tài sản, giữa các bị cáo không có sự phân công bàn bạc. Do vậy, VKSND huyện Tiên Du không truy tố các bị cáo với tình tiết “phạm tội có tổ chức” là phù hợp pháp luật.

Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thì thấy: Mặc dù các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nhưng là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy. Tuy nhiên, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo có thái độ khai báo Th khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Riêng đối với bị cáo Ch, sinh ra trong vùng kinh tế đặc biệt khó khăn nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Từ những phân tích đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử nhận thấy các bị cáo là đối tượng không nghề nghiệp, bản thân sử dụng trái phép chất ma túy, phạm tội một cách manh động và công nhiên. Điều đó thể hiện thái độ coi thường pháp luật nên cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa Ch.

Về hình phạt bổ sung: Xét hoàn cảnh kinh tế, hậu quả của hành vi phạm tội các bị cáo gây ra, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về trách nhiệm dân sự: Tài sản cướp giật đã được thu hồi và trả lại bị hại đầy đủ. Mặt khác, bị hại không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với yêu cầu của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan thì thấy: Khi mua chiếc điện thoại của Th bán, chị Đ không biết đó là tài sản do phạm tội mà có. Bản thân chị Đ có yêu cầu bị cáo Th phải hoàn trả số tiền 9.300.000 đ. Xét thấy yêu cầu đó là chính đáng và hợp pháp nên cần buộc bị cáo Hoàng Văn Th phải hoàn trả chị Đ số tiền kể trên là đúng pháp luật.

Về xử lý vật chứng: Đối với 01 chiếc áo khoác màu trắng nhãn hiệu “adidas”; 01 chiếc quần bò màu đen; 01 chiếc mũ lưỡi chai màu đen; 01 chiếc áo len màu xanh-ghi nhãn hiệu “3601 Relaxed” là trang phục và vật dụng bị cáo sử dụng lúc đi cướp giật tài sản. Xét không còn giá trị và giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp pháp luật.

Đối với số tiền 8.080.000 đ bị cáo Th đã nộp. Xét thấy số tiền kể trên là do bán chiếc điện thoại do Th cướp giật mà có nên cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Prime, màu vàng, của Th. Xét đây là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của Th, không liên quan đến hành vi phạm tội, cần trả lại bị cáo Th, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án là phù hợp pháp luật.

Liên quan trong vụ án: Đối với anh Vì Văn T là người cho Th mượn xe mô tô BKS 25B1-825.47, anh T không biết Th sử dụng chiếc xe kể trên làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội nên không xem xét xử lý. Đối với chị Nguyễn Thị Đ là người mua chiếc điện thoại của Th, chị Đ không biết đây là tài sản do Th phạm tội mà có nên không xem xét xử lý. Chị Hồ Thị T và anh Nguyễn Hữu S là người Th trả tiền, chị T, anh S không biết số tiền trên là tiền do Th phạm tội mà có nên không xem xét xử lý. Đối với người thanh niên tên Kh quê ở Nghệ An mà Th đã trả nợ số tiền 200.000 đồng, quá trình điều tra bị can khai nhận chỉ quen biết xã hội với Kh ngoài ra không biết thêm thông tin nào khác về Khang nên không có đủ căn cứ để xác minh, làm việc.

Về án phí: Các bị cáo phạm tội phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố các bị cáo Hoàng Văn Th và Lương Văn Ch phạm tội “Cướp giật tài sản”.

2. Hình phạt và điều luật áp dụng: Áp dụng khoản 1 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51. Khoản 2 Điều 51(đối với bị cáo Ch); Điều 17, Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, Điều 135, Điều 136, Điều 329; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Xử phạt bị cáo Hoàng Văn Th 26 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/01/2022. Xử phạt bị cáo Lương Văn Ch 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 24/01/2022.

Quyết định tạm giam các bị cáo Hoàng Văn Th và Lương Văn Ch mỗi bị cáo 45 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để bảo đảm thi hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 589 BLDS: Buộc bị cáo Hoàng Văn Th phải hoàn trả chị Nguyễn Thị Đ số tiền

9.300.000 đ. Tạm giữ số tiền 8.080.000 đ bị cáo Th đã nộp để đảm bảo thi hành án. Trả lại bị cáo Hoàng Văn Th 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Prime, màu vàng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

4. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc áo khoác màu trắng nhãn hiệu “adidas”; 01 chiếc quần bò màu đen; 01 chiếc mũ lưỡi chai màu đen; 01 chiếc áo len màu xanh-ghi nhãn hiệu “3601 Relaxed” .

5. Về án phí: Các bị cáo Hoàng Văn Th và Lương Văn Ch mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo Hoàng Văn Th phải chịu 300.000 đ án phí DSST.

6. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

TRẦN QUANG LƯU

LÊ THỊ XUÂN

THẠCH THIÊN HÀ